

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NÔ
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 10/2018/HNGĐ-ST
Ngày 23-7-2018
“V/v Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Trọng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Đình Bông; Ông Hồ Giang Nam.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vi Thế Nam – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Nô.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô tham gia phiên tòa:
Ông Tổng Mạnh Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Nô xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 19/2018/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 02 năm 2018, về việc: “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2018/QĐXXST-HNGĐ, ngày 14 tháng 6 năm 2018; Quyết định hoãn phiên tòa số: 35/2018/QĐXXST-HNGĐ, ngày 03 tháng 7 năm 2018; Thông báo thay đổi thời gian xét xử số: 66/2018/QĐXXST-HNGĐ, ngày 18 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị L; sinh năm 1977; địa chỉ: thôn Đ, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Bùi Văn C; sinh năm 1976; địa chỉ: thôn Đ, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện ly hôn đề ngày 22/2/2018 và quá trình giải quyết vụ án, chị Nguyễn Thị L trình bày:*

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị L và anh Bùi Văn C kết hôn năm 1997, đăng ký kết hôn tại UBND xã Ea Păl, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk. Đến năm 2017 chị L và anh C đăng ký kết hôn lại tại UBND xã D, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông, việc kết hôn của anh chị trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh chị xảy ra nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau, anh C thường đánh đập, xúc phạm chị L. Chị L thấy rằng mâu thuẫn giữa chị và anh C đã trầm trọng, tình cảm không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết chị ly hôn anh C.

- *Về con chung*: Chị L và anh C có 04 con chung là Bùi Thị Ngọc T, sinh ngày 16/11/1998; Bùi Thị Vân A, sinh ngày 06/9/2000; Bùi Nguyễn An H, sinh ngày 03/01/2010; Bùi Nguyễn Minh Q, sinh ngày 15/11/2012. Chị L có nguyện được trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 03 con chung chưa thành niên là Bùi Thị Vân A, Bùi Nguyễn An H và Bùi Nguyễn Minh Q đến tuổi trưởng thành. Chị L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Không có.

* Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng anh Bùi Văn C đều vắng mặt không lý do và không có văn bản thể hiện ý kiến gửi cho Tòa án. Do đó Tòa án không thể tiến hành lấy lời khai và hòa giải; tại phiên tòa, anh C vắng mặt không lý do.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, HĐXX và Người tham gia tố tụng:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và HĐXX: Đã chấp hành đầy đủ theo quy định của pháp luật từ quá trình thụ lý, lập hồ sơ vụ án Thẩm phán đã tiến hành đúng theo quy định của pháp luật. Xác định đúng quan hệ tranh chấp giữa các bên. Tiến hành thu thập chứng cứ, tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ đến các đương sự. Thẩm phán đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ đúng theo quy định. Tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng mọi thủ tục, trình tự xét xử theo đúng quy định. Hội đồng xét xử đúng thành phần, thực hiện đúng theo quy định, không có trường hợp nào phải thay đổi người tiến hành tố tụng, Hội đồng xét xử đã hỏi và thu thập chứng cứ đúng theo quy định của pháp luật.

Việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật. Bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn và nuôi con chung của chị Nguyễn Thị L.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

1.1. Đây là vụ án hôn nhân và gia đình về tranh chấp “Ly hôn”; Bị đơn anh Bùi Văn C có nơi cư trú tại thôn Đ, xã D, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô theo; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

1.2. Bị đơn anh Bùi Văn C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để xét xử nhưng đều vắng mặt, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt anh C là phù hợp theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

2.1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Bùi Văn C kết hôn năm 1997, đăng ký kết hôn tại UBND xã Ea Păl, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk. Đến năm 2017 chị L và anh C đăng ký kết hôn lại tại UBND xã D, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông, kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp, kết hôn đúng theo quy định của pháp luật hôn nhân và gia đình. Xét yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị L, trong quá trình chung sống, vợ chồng anh chị xảy ra nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau, anh C thường đánh đập, xúc phạm chị L, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, không còn quan tâm chăm sóc nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc mâu thuẫn gia đình, chị L và anh C không báo nên chính quyền địa phương không biết.

Trong quan hệ hôn nhân phải dựa trên tình cảm, tình yêu thương, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện công việc trong gia đình. Tuy nhiên Chị L đã không còn tình cảm đối với anh C, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử thấy yêu cầu ly hôn của chị L là có cơ sở, cần chấp nhận.

2.2. Về con chung: Chị L và anh C có 04 con chung là Bùi Thị Ngọc T, sinh ngày 16/11/1998; Bùi Thị Vân A, sinh ngày 06/9/2000; Bùi Nguyễn An H, sinh ngày 03/01/2010; Bùi Nguyễn Minh Q, sinh ngày 15/11/2012.

Quá trình giải quyết vụ án 02 cháu Bùi Thị Vân A, Bùi Nguyễn An H đều có nguyện vọng được ở cùng mẹ.

Xét yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 03 con chung chưa thành niên của chị L, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị L.

Chị L không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

2.3. Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập.

2.4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 - Điều 28; điểm a - khoản 1 - Điều 35; điểm a - khoản 1 - Điều 39; khoản 3 - Điều 144; khoản 4 - Điều 147; điểm b - khoản 2 - Điều 227; Điều 235; Điều 266; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 19; Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Xử:

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L ly hôn anh Bùi Văn C.

2. Về con chung:

Giao 03 con chung là Bùi Thị Vân A, sinh ngày 06/9/2000; Bùi Nguyễn An H, sinh ngày 03/01/2010; Bùi Nguyễn Minh Q, sinh ngày 15/11/2012 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Chị Nguyễn Thị L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Anh Bùi Văn C có quyền thăm nom con chung, không được cản trở, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Vì lợi ích của con, khi cần thiết anh Bùi Văn C có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm, trừ vào 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0000167 ngày 27/02/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô.

4. *Về quyền kháng cáo:* Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án lên Tòa án cấp trên yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh Đắk Nông;*
- *VKSND huyện Krông Nô;*
- *Chi cục THADS huyện Krông Nô;*
- *UBND xã D, H. Krông Nô;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Quách Trọng Sơn